

7. Giúp Bộ trưởng trong việc cung cấp thông tin của ngành cho các phương tiện thông tin đại chúng, các tổ chức, cá nhân; quản lý các hoạt động báo chí, xuất bản của ngành theo quy định của pháp luật.

8. Bảo đảm trật tự kỷ luật, kỷ cương theo nội quy, Quy chế làm việc của cơ quan Bộ;

Tham gia công tác cải cách hành chính trong các lĩnh vực Bộ quản lý theo chương trình cải cách hành chính của Chính phủ.

9. Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng của Bộ, hướng dẫn, theo dõi phong trào thi đua và thực hiện các quy định về công tác thi đua khen thưởng trong toàn ngành.

10. Phối hợp với Thanh tra Bộ tổ chức tiếp công dân đến Bộ khiếu nại, tố cáo.

11. Bảo đảm điều kiện vật chất kỹ thuật, phương tiện làm việc, di lại, thông tin liên lạc cho lãnh đạo và cán bộ công nhân viên cơ quan Bộ theo quy định của pháp luật; thực hiện công tác lễ tân đón tiếp và phục vụ khách đến làm việc với lãnh đạo Bộ và các đơn vị thuộc Bộ (kể cả khách và chuyên gia nước ngoài);

Quản lý cơ sở vật chất, kinh phí quản lý hành chính, công tác y tế, đảm bảo vệ sinh, môi trường và cảnh quan thuộc cơ quan Bộ;

Tổ chức thực hiện công tác phòng chống bão lụt, phòng chống cháy nổ trong cơ quan Bộ; trực, bảo vệ và thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn của cơ quan Bộ.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

C. Cơ cấu tổ chức:

1. Phòng Tổng hợp, Thi đua, Tuyên truyền;
2. Phòng Hành chính, Tin học, Lưu trữ;
3. Phòng Kế toán - Tài chính;
4. Phòng Quản trị Bảo vệ;

5. Đội xe;

6. Đại diện Văn phòng Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh.

Văn phòng Bộ và đại diện Văn phòng Bộ tại thành phố Hồ Chí Minh có con dấu và tài khoản theo quy định của pháp luật./.

Bộ trưởng Bộ Thủy sản

TẠ QUANG NGỌC

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thủy sản số 17/2003/QĐ-BTS ngày 05/8/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tin học.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trung tâm Tin học là đơn vị sự nghiệp khoa học có thu, thực hiện hoạt động thông tin, ứng dụng tin học trong ngành Thủy sản để phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Thủy sản

và hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân trong hoạt động thủy sản.

Trung tâm Tin học có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước.

Tên giao dịch quốc tế: Fisheries Informatic Center, viết tắt là: FiCen.

Trụ sở của Trung tâm đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Trung tâm Tin học có các nhiệm vụ sau:

1. Tham gia xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn và các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin, ứng dụng tin học trong ngành Thủy sản.

2. Tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình, dự án và văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Xây dựng, quản lý, hướng dẫn kết nối, sử dụng mạng tin học, hệ thống thông tin của ngành Thủy sản;

Phổ cập, bồi dưỡng kiến thức ứng dụng công nghệ tin học cho công chức, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ của các đơn vị trong ngành.

4. Tích hợp các cơ sở dữ liệu của ngành và liên quan đến ngành, thu thập, lưu trữ, xử lý, phân tích, tổng hợp các thông tin về khoa học kỹ thuật và kinh tế thủy sản trong và ngoài nước; xây dựng và quản lý thư viện của Bộ.

5. Cung cấp cho Bộ và các đơn vị doanh nghiệp, các thành phần kinh tế những thông tin về: sản xuất, kinh doanh, khoa học tổ chức quản lý, khoa học cơ bản, khoa học kỹ thuật và kinh tế thủy sản trong và ngoài nước.

6. Thực hiện nghiên cứu, áp dụng các đề tài khoa học về thông tin, tin học phục vụ cho nhiệm vụ quản lý nhà nước và phát triển sản xuất kinh doanh của ngành.

7. Tư vấn cho các đơn vị trong ngành tiến

hành triển khai công tác thông tin, tin học theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế về thông tin, tin học theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện nhiệm vụ dịch vụ về:

a) Thông tin tuyên truyền về ngành; phổ biến khoa học kỹ thuật và kinh tế thủy sản;

b) Xuất bản sản phẩm thông tin thủy sản.

10. Quản lý, sử dụng lao động, tài sản, tài chính của Trung tâm và các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm Tin học gồm có:

1. Văn phòng Trung tâm;

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính;

3. Phòng Thông tin - Xuất bản - In ấn;

4. Phòng Tin học;

5. Thư viện.

Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm xây dựng Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trung tâm trình Bộ trưởng quyết định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế các văn bản sau:

Quyết định số 662/QĐ-BTS ngày 24/11/1993 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc chuyển Phòng Thông tin khoa học kỹ thuật thuộc Vụ Kỹ thuật thành Trung tâm Thông tin Khoa học kỹ thuật và Kinh tế thủy sản trực thuộc Bộ Thủy sản;

Quyết định số 257/2000/QĐ-BTS ngày 14 tháng 4 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc chuyển nhiệm vụ thống kê từ Vụ Kế hoạch và Đầu tư sang Trung tâm Thông tin Khoa học kỹ thuật và Kinh tế thủy sản;

Quyết định số 1062/QĐ-BTS ngày 31/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản về việc thành lập Trung tâm Tin học Bộ Thủy sản;

Và những quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Tin học, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc các Sở Thủy sản, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng Bộ Thủy sản

TẠ QUANG NGỌC

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Thủy sản số 18/2003/QĐ-BTS ngày 05/8/2003 quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến ngư Quốc gia.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trung tâm Khuyến ngư Quốc gia là

đơn vị sự nghiệp có thu, thực hiện các hoạt động khuyến ngư trong phạm vi cả nước nhằm hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thủy sản và phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ Thủy sản.

Trung tâm Khuyến ngư Quốc gia có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước.

Tên giao dịch quốc tế: The National Fisheries Extension Center, viết tắt là: NAFEC.

Trụ sở của Trung tâm Khuyến ngư Quốc gia đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Trung tâm Khuyến ngư Quốc gia có các nhiệm vụ sau:

1. Chủ trì xây dựng chiến lược, chương trình, dự án, chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến ngư.

2. Tổ chức thực hiện chương trình, dự án và văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Hướng dẫn các tổ chức khuyến ngư địa phương, khuyến ngư tự nguyện, các hoạt động khuyến ngư trong các tổ chức khuyến nông của địa phương xây dựng và thực hiện các chương trình, dự án khuyến ngư. Tham gia thẩm định các chương trình, dự án có liên quan đến khuyến ngư theo quy định.

4. Phổ biến kiến thức kỹ thuật, quản lý, cung cấp thông tin về chi phí, giá cả, khả năng tiêu thụ sản phẩm cho ngư dân, nông dân và phổ biến rộng rãi những tiến bộ khoa học kỹ thuật về khai thác, bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nuôi trồng thủy sản, chế biến và dịch vụ hậu cần nghề cá.

5. Phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức nghiên cứu khoa học để chuyển giao và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật của ngành.

6. Xây dựng các mô hình về nuôi trồng, khai thác, chế biến, dịch vụ hậu cần, bảo vệ nguồn lợi thủy sản để rút kinh nghiệm, hoàn thiện và nhân rộng.